

NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN – HSX: BID

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 47,000

Upside: +15%

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Tổng quan KQKD Q4/24 và cả năm:

BID công bố LNTT Q4/24 đạt hơn 9.3 nghìn tỷ (+18% YoY), vượt kì vọng của BSC với khoản lợi nhuận đột biến từ kinh doanh chứng khoán đầu tư đạt gần 5.2 nghìn tỷ trong quý (+65% YoY). Dù vậy, chi phí dự phòng cho vay khách hàng cũng gia tăng đáng kể trong Q4 lên 7.8 nghìn tỷ (+60% YoY) nhằm đẩy mạnh việc xử lý rủi ro nợ xấu hơn 7.6 nghìn tỷ. Lũy kế cả năm 2024, BID ghi nhận 31.4 nghìn tỷ LNTT (+14% YoY), tương đương 104% dự báo của BSC.

Tăng trưởng tín dụng và huy động duy trì tương đối đồng đều trong 2024:

- Kết thúc 2024, BID ghi nhận tăng trưởng tín dụng tương đương bình quân ngành, đạt 15.5% YTD (+6 điểm % QoQ) và xấp xỉ dự báo của BSC. Một số lĩnh vực ghi nhận dư nợ tăng trưởng mạnh bao gồm cho vay dịch vụ (+29% YTD và chiếm 15% danh mục), trái ngược với cho vay xây dựng tiếp tục giảm nhẹ (-7% YTD và chiếm 5% danh mục). Xin nhắc lại rằng ngân hàng từng chia sẻ trước đó tỷ trọng dư nợ cho vay BDS (cả chủ đầu tư và người mua nhà) chiếm khoảng 16-17% tổng dư nợ, trong đó BSC ước tính chủ đầu tư chiếm khoảng 2-3% và người mua nhà chiếm 14% còn lại.
- Theo phân khúc khách hàng, nhóm bán lẻ (tỷ trọng 42%) đóng góp chính vào tăng trưởng dư nợ, đạt +25% YTD trong 2024. Nhóm doanh nghiệp lớn (tỷ trọng 32%) và nhóm SME (tỷ trọng 26%) tăng trưởng lần lượt +11% và +4.5% YTD.
- Xét riêng danh mục bán lẻ, cho vay mua nhà chiếm 30.1%, cho vay kinh doanh hộ gia đình chiếm 39.3% và cho vay tiêu dùng chiếm 29.4%. Thẻ tín dụng và cho vay tín chấp hiện chỉ chiếm lần lượt 1% và 2% (BID quy định hạn mức cho vay tín chấp ở mức 3%).

KQKD	2022	2023	2024	2025F
Tổng thu nhập hoạt động	69,582	73,013	81,060	91,078
Lợi nhuận trước thuế	23,009	27,589	31,384	34,143
EPS	3,590	3,773	3,575	3,769
BVPS	19,663	20,683	20,192	26,264
ROAE	19.9%	19.8%	19.2%	16.4%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

24/02/2025 – HSX: BID

Trung tâm phân tích Chứng khoán BIDV

Đoàn Minh Trí

(Chuyên viên phân tích)

tridm@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,900
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,898
Vốn hoá (Tỷ VND):	282,109
Thanh khoản 30n (Triệu):	3.3
Sở hữu nước ngoài:	16.8%

- Tăng trưởng huy động thị trường 1 duy trì tốc độ tương đối đồng đều, đạt 13.6% YTD (+4 điểm % QoQ), trong đó tiền gửi khách hàng đạt +14.6% YTD và phát hành GTCC đạt +27.8% YTD. Tiền gửi KBNN gia tăng tương đối đáng kể lên hơn 145 nghìn tỷ tại cuối năm (+95% QoQ), tiếp tục hỗ trợ LDR và chi phí huy động cho ngân hàng trong quý.

Đẩy mạnh xử lý nợ xấu để kiểm soát chất lượng tài sản tại cuối 2024:

- Tại cuối Q4, tỷ lệ nợ xấu của BID giảm xuống 1.4% (-30bps QoQ), tỷ lệ nợ nhóm 2 gần như đi ngang ở 1.7%. Trong quý, ngân hàng xử lý hơn 7.6 nghìn tỷ nợ xấu, bù lại bởi hơn 7.0 nghìn tỷ dự phòng cụ thể được trích bổ sung. Điều này khiến cho chi phí dự phòng Q4/24 tăng khá mạnh lên 7.7 nghìn tỷ (+57% YoY), cao hơn dự kiến của BSC. Bộ đệm LLCR nhờ đó cải thiện lên 134% (+18 điểm % QoQ), duy trì vị trí top 3 trong ngành. Lũy kế cả năm, chi phí trích lập dự phòng đạt 21.9 nghìn tỷ (+6% YoY) và vượt 17% dự báo của BSC.
- Dư nợ TT53 (bảo Yagi) tại cuối 2024 = 61 tỷ (tổng dư nợ của nhóm khách hàng này là 490 tỷ). Ngân hàng đã trích lập dự phòng 27 tỷ (35%).
- Dư nợ TT02 tại cuối 2024 = 8.2 nghìn tỷ (trong đó nợ gốc 7 nghìn tỷ và tổng dư nợ của nhóm khách hàng này là 19 nghìn tỷ). Ngân hàng đã trích lập 9 nghìn tỷ (100%). Dự trên thống kê lịch sử, BLĐ cho biết trung bình 3-4% của dư nợ còn lại sẽ chuyển thành nợ xấu trong thời gian tới.

NIM cải thiện nhẹ trong quý nhờ chi phí vốn giảm:

- NIM Q4/24 của BID đạt mức 2.5% (+9bps QoQ) nhờ chi phí vốn giảm 19bps trong khi lợi suất tài sản chi giảm 10bps QoQ. BSC cho rằng điều này là nhờ **(1)** lượng tiền gửi KBNN giúp cải thiện chi phí vốn bình quân của danh mục và **(2)** tỷ lệ CASA cải thiện lên hơn 20% (+1 điểm % QoQ) trong bối cảnh lãi suất đầu ra tiếp tục duy trì thấp để hỗ trợ khách hàng.
- Thu nhập lãi thuần qua đó đạt 15.6 nghìn tỷ (+5% YoY) trong quý, đưa lũy kế cả năm đạt hơn 58.0 nghìn tỷ (+3% YoY) và hoàn thành 101% dự báo của BSC.

Thu nhập ngoài lãi vượt ngoài kì vọng chủ yếu nhờ ghi nhận lãi từ chứng khoán đầu tư:

- Tổng thu nhập ngoài lãi Q4/24 của BID đạt con số ấn tượng gần 10.8 nghìn tỷ (+88% YoY và hơn gấp 3 lần quý trước), từ đó lũy kế 2024 đạt 23.1 nghìn tỷ (+37% YoY) và vượt 36% dự báo của BSC.
- Đóng góp chính trong thu ngoài lãi trong quý đến từ gần 5.3 nghìn tỷ lợi nhuận từ chứng khoán so với 9T24 ghi nhận lỗ 82 tỷ. Khoản lãi này mang tính bất thường và BSC cho rằng ít có khả năng lặp lại.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

24/02/2025 – HSX: BID

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	47,000
Upside:	+15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,900
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,898
Vốn hoá (Tỷ VND):	282,109
Thanh khoản 30n (Triệu):	3.3
Sở hữu nước ngoài:	16.8%

KHUYẾN NGHỊ CỦA BSC

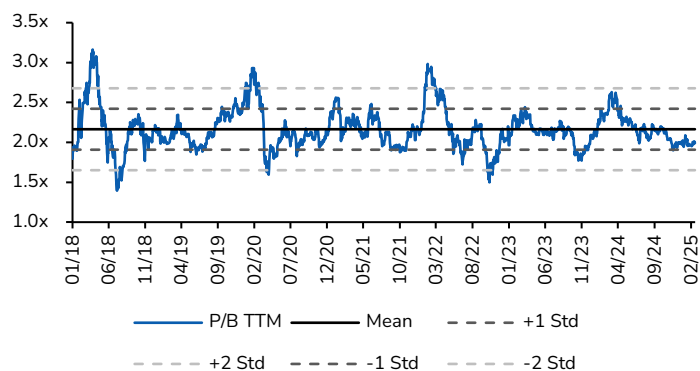
QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ:

Sau KQKD Q4/24 vượt kì vọng, BSC đưa ra khuyến nghị **MUA** cho **BID** với giá mục tiêu gần nhất là 47,000 đồng/cp trong bối cảnh cổ phiếu ngân hàng đang giao dịch tại P/B TTM = 2.1x, thấp hơn trung bình lịch sử 2.2x, và chỉ nhỉnh hơn vùng giá phát hành riêng lẻ đợt 1 cho các NĐT tổ chức vừa qua. Dự báo LNTT 2025F gần nhất ở khoảng hơn 34.1 nghìn tỷ (+9% YoY).

TRIỂN VỌNG 2025:

- Sau khi phát hành đợt 1 thành công (124 triệu cp tại mức giá P/B 2024 = 1.9x và P/B 2025F = 1.4x), ngân hàng đang cân nhắc đến phương án chào bán công khai bên cạnh việc phát hành riêng lẻ (hiện còn hơn 330 triệu cp trong kế hoạch). Đây là động lực chính để BID được thị trường tái định giá. Ngân hàng cũng dự kiến đề xuất phương án chia cổ tức cổ phiếu 22-23% từ nguồn lợi nhuận giữ lại 2023.
- Tăng trưởng tín dụng theo hạn mức của NHNN (hiện ở mức 14.3%), tiếp tục tập trung vào các ngành SXKD, doanh nghiệp SME, các ngành ưu tiên của CP. Tăng trưởng huy động phù hợp với tăng trưởng tín dụng.
- Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát <1.4% với chi phí trích lập dự phòng đi ngang ở mức 22 nghìn tỷ, giúp duy trì LLCR tương tự 2024.
- NIM dự kiến chịu áp lực do phải duy trì lãi suất đầu ra thấp để hỗ trợ khách hàng, trong khi lãi suất huy động tiếp tục nhích lên. Dù vậy, ngân hàng lưu ý rằng các gói cho vay hỗ trợ lãi suất trong 2024 chỉ áp dụng trong 1-2 năm đầu, sau giai đoạn này lãi suất sẽ được tái định lại theo lãi suất thị trường và tạo ra cơ hội để BID cải thiện NIM.
- LNTT dự kiến tăng trưởng 6-10% YoY, tương ứng khoảng dao động 33.3 – 34.5 nghìn tỷ.

Hình 1: Định giá P/B của BID
Lần



Hình 2: Định giá P/E của BID
Lần



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

24/02/2025 – HSX: BID

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	47,000
Upside:	+15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,900
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,898
Vốn hoá (Tỷ VND):	282,109
Thanh khoản 30n (Triệu):	3.3
Sở hữu nước ngoài:	16.8%

BẢNG TÓM TẮT KQKD Q4/2024 VÀ CẢ NĂM 2024

Các chỉ tiêu KQKD	4Q23	4Q24	%YoY	FY23	FY24	%YoY	BSC dự báo	% Dự báo
Thu nhập lãi	37,496	36,469	-2.7%	153,021	138,288	-9.6%	139,102	99%
Chi phí lãi	(22,627)	(20,831)	-7.9%	(96,626)	(80,281)	-16.9%	(81,473)	99%
Thu nhập lãi thuần	14,869	15,639	5.2%	56,395	58,008	2.9%	57,628	101%
Lãi thuần hoạt động dịch vụ	1,617	1,967	21.6%	6,570	7,074	7.7%	6,443	110%
Lãi từ kinh doanh ngoại hối	1,567	1,438	-8.3%	4,707	5,361	13.9%	5,081	106%
Lãi từ mua bán chứng khoán	3,150	5,268	67.3%	3,177	5,186	63.2%	245	2120%
Thu nhập từ góp vốn	75	145	92.6%	346	446	28.8%	363	123%
Thu nhập khác	(676)	1,949	-388.1%	2,076	4,986	140.1%	4,846	103%
Thu nhập ngoài lãi	5,733	10,767	87.8%	16,877	23,052	36.6%	16,978	136%
Tổng thu nhập hoạt động	20,602	26,405	28.2%	73,272	81,060	10.6%	74,606	109%
Chi phí hoạt động	(7,830)	(9,382)	19.8%	(25,076)	(27,790)	10.8%	(25,756)	108%
Lợi nhuận trước dự phòng	12,772	17,023	33.3%	48,196	53,270	10.5%	48,851	109%
Chi phí dự phòng	(4,885)	(7,687)	57.4%	(20,554)	(21,887)	6.5%	(18,678)	117%
Lợi nhuận trước thuế	7,887	9,336	18.4%	27,642	31,384	13.5%	30,173	104%
Lợi nhuận sau thuế	6,191	7,464	20.6%	22,035	25,128	14.0%	24,036	105%
LNST thuộc cổ đông mẹ	6,074	7,328	20.6%	21,551	24,661	14.4%	23,519	105%

Nguồn: BID, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

24/02/2025 – HSX: BID

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 47,000

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,900

Cổ phiếu LH (Triệu): 6,898

Vốn hoá (Tỷ VND): 282,109

Thanh khoản 30n (Triệu): 3.3

Sở hữu nước ngoài: 16.8%

BẢNG TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ CHÍNH Q4/2024

Các chỉ số chính	4Q23	3Q24	4Q24	▲ YoY	▲ QoQ
Tăng trưởng tín dụng (YTD)	16.3%	9.8%	15.5%	-1 điểm %	6 điểm %
Tăng trưởng huy động (YTD)	16.1%	9.2%	13.6%	-2 điểm %	4 điểm %
LDR thị trường 1 (Q)	93.9%	94.5%	95.5%	167 bps	105 bps
LDR thị trường 2 (Q)	85.7%	84.8%	84.6%	-107 bps	-23 bps
Tỷ lệ nợ nhóm 2 (Q)	1.6%	1.7%	1.7%	8 bps	-1 bps
Tỷ lệ NPL (Q)	1.3%	1.7%	1.4%	16 bps	-30 bps
Tỷ lệ hình thành NPL (Q)	0.1%	0.4%	0.2%	5 bps	-27 bps
LLCR (Q)	181.8%	115.7%	133.7%	-48 điểm %	18 điểm %
Tỷ lệ CASA (Q)	80.3%	58.6%	61.4%	-19 điểm %	3 điểm %
NIM (Q)	20.2%	18.7%	20.1%	0 điểm %	1 điểm %
CIR (Q)	2.8%	2.5%	2.5%	-23 bps	9 bps
Chi phí tín dụng (TTM)	38.0%	36.5%	35.5%	-247 bps	-101 bps
ROAA (TTM)	1.2%	1.1%	1.1%	-9 bps	9 bps
ROAE (TTM)	1.0%	1.0%	1.0%	0 bps	-2 bps

Nguồn: BID, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/02/2025 – HSX: BID

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 47,000

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,900

Cổ phiếu LH (Triệu): 6,898

Vốn hoá (Tỷ VND): 282,109

Thanh khoản 30n (Triệu): 3.3

Sở hữu nước ngoài: 16.8%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ +30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ +15% đến +30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến +15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Trần Thăng Long

Giám đốc Trung tâm Phân tích Nghiên cứu

Longtt@bsc.com.vn

Bùi Nguyên Khoa

P. Giám đốc Trung tâm PTNC

Ví mô – Thị Trường

Khoabn@bsc.com.vn

Đỗ Thu Phương

P. Giám đốc Trung tâm PTNC

Định lượng

Phuongdt@bsc.com.vn

Phan Quốc Bửu

P. Giám đốc Trung tâm PTNC

Ngành – Doanh nghiệp

Buupq@bsc.com.vn

Nhóm Ngân hàng, Tài chính

Dương Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Minhdq@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Minhpq@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Nguyễn Thị Cẩm Tú

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Tuntc@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Chauptm@bsc.com.vn

Đoàn Minh Trí

Chuyên viên phân tích

Tridm@bsc.com.vn

Lâm Việt

Chuyên viên phân tích cao cấp

Vietl@bsc.com.vn

Lưu Thuỳ Linh

Chuyên viên phân tích

Linhlt2@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng

Chuyên viên phân tích

Tungtl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy

Chuyên viên phân tích

Duyvch@bsc.com.vn

Nguyễn Dân Trường

Chuyên viên phân tích

Truongnd@bsc.com.vn

Trần Nguyễn Tường Huy

Chuyên viên phân tích

Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

